**Tuần 23**

**Thứ hai ngày 20 tháng 2 năm 2023**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1;** **CHÀO CỜ**

 **Phổ biến công tác tuần 23**

**----------------------------------------------------------------------------------------**

**TIẾT 2** ; **TOÁN**

**Xăng - ti - mét khối. Đề - xi - mét khối**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Có biểu t­­­ượng về xăng - ti - mét khối, đề - xi - mét khối.Biết tên gọi, kí hiệu, độ lớn của đơn vị đo thể tích: xăng - ti - mét khối, đề - xi - mét khối.Biết mối quan hệ giữa xăng- ti- mét khối và đề- xi- mét khối .Vận dụng giải một số bài tập có liên quan đến xăng- ti- mét khối và đề- xi- mét khối.

 - Giúp bồi dưỡng cho HS năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

 - Nghiêm túc, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Bảng phụ

- Học sinh: Sách giáo khoa, vở viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động: (3’)**

- Nêu quy tắc và công thức tính diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật?

- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> Giới thiệu bài.

**2. Khám phá: Hình thành biểu t­­­ượng cm3; dm3(8-10')**

|  |  |
| --- | --- |
|  - Cách xây dựng bài cho học sinh nh­­­ư trong sách giáo khoa.- GV nhận xét câu trả lời của HS.- GV chốt kiến thức.**3. Thực hành.22-23'**Bài 1 :7-8'- Gọi HS nêu YC bài. - Rèn kĩ năng đọc viết đúng các số đo.- Gọi một số học sinh nêu kết quả bài làm của mình.- GV nhận xét, chốt kết quả đúng.- YC HS giải thích cách làm.Bài 2:9-10':Dùng bảng phụ với 2 HS.Lớp làm vở.( Không YC HSKT)- Gọi HS nêu YC bài. - Củng cố mối quan hệ giữa xăng- ti- mét khối và đề- xi- mét khối .- Chấm bài cho học sinh .- Nhận xét bài làm của học sinh . | - HS làm việc theo h­­ướng dẫn của GV.- HS báo cáo kết quả.- Lớp nhận xét, bổ sung.- HS nhắc lại.- HS nêu YC bài.- Học sinh làm bài của mình rồi đổi chéo bài để kiểm tra lẫn nhau .- Một số học sinh đọc bài làm của mình.- HS giải thích cách làm.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS nêu YC bài.- Học sinh làm bài vào vở .- Hai học sinh làm bảng phụ, chữa bài trên bảng lớp.- Lớp nhận xét, đánh giá. |
| **4. Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** ( Không YC HSKT) |
| - Cho HS làm bài sau: 1,23 dm3= ..... cm3  500cm3= .... dm3 0,25 dm 3= .....cm3  12500 cm3= .... dm3 | - HS làm bài như sau: 1,23 dm3= 1230 cm3  500cm3= 0,5 dm3 0,25 dm 3= 250cm3  12500 cm3= 12,5 dm3 |

**4. Củng cố dặn dò:3'**

- Nhắc lại mối quan hệ giữa xăng- ti- mét khối và đề- xi- mét khối .

- Nhận xét giờ học .

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 3; TẬP ĐỌC**

**Phân xử tài tình**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **-** Hiểu các từ ngữ khó trong bài; hiểu, nghe và ghi lại được nội dung bài: Ca ngợi trí thông minh, tài xử kiện của vị quan án. Đọc đúng các tiếng, từ khó; đọc lưu loát toàn bài, ngắt nghỉ đúng; đọc phân biệt lời của các nhân vật; đọc diễn cảm toàn bài.

 - Bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - GD HS đức tính trung thực, công bằng; kính trọng và học tập theo tấm gương của vị quan án.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Tranh minh hoạ , bảng phụ viết sẵn đoạn văn cần luyện đọc

- Học sinh: Sách giáo khoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động: (3’)**

- Đọc thuộc lòng bài thơ : Cao Bằng , trả lời câu hỏi về nội dung bài.

- GV cùng HS nhận xét đánh giá=> GV dùng tranh GT bài.

|  |  |
| --- | --- |
| **2. Luyện đọc:(10')**- Bài đư­­­ợc chia làm mấy đoạn ?- Trong quá trình học sinh luyện đọc sửa cách phát âm cho học sinh . - Nhận xét và sửa cho học sinh đọc cho đúng .**3. Tìm hiểu bài:(12')**- Tổ chức cho HS thảo luận trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa.- Sau mỗi đoạn đư­­­ợc tìm hiểu yêu cầu 1 học sinh đọc lại .- Nội dung bài là gì?KL: Quan án thông minh, hiểu tâm lí của con người nên đã nghĩ ra một phép thử đặc biệt- xé đôi tấm vải là vật mà hai người đàn bà cùng tranh chấp để buộc họ phải bộc lộ thái độ thật, làm cho vụ án tưởng như đi vào ngõ cụt, bất ngờ được phá nhanh chóng.- GV chốt nội dung bài.**4. Luyện đọc diễn cảm:(10')**- Gọi 4 học sinh đọc phân vai theo các nhận vật  - Tổ chức HS luyện đọc diễn cảm và thi đọc diễn cảm .- Tổ chức HS đánh giá nhau.**5. Vận dụng- sáng tạo: 1'**Yêu cầu HS về nhà tìm đọc các truyện về quan án xử kiện (Truyện cổ tích Việt Nam) Những câu chuyện phá án của các chú công an, của toà án mà em biết. | - 1 học sinh đọc toàn bài- Lớp đọc thầm toàn bài .- HS trả lời.  - Lần lư­­ợt 3 học sinh luyện đọc tiếp nối cả bài và kết hợp giải nghĩa từ khó .- Lần l­­ượt học sinh luyện đọc cả bài văn - Lớp nhận xét, đánh giá.- HS đọc thầm, đọc l­­­ướt, thảo luận nhóm bàn trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa.- Các nhóm vấn đáp trả lời lần l­­­ượt các câu hỏi.- Lớp nhận xét, bổ sung.- HS trả lời.- Lớp nghe, ghi lại ND bài. !-2 em đọc lại nội dung đã ghi.- HS nhắc lại.- 1 HS đọc bài, lớp theo dõi phát hiện giọng đọc.- Thi đọc diễn cảm.- HS nghe và thực hiện  |

**6. Củng cố- dặn dò:(3')**

- 1HS nhắc lại nội dung bài .

- Nhận xét tiết học . Dặn dò học bài và chuẩn bị bài sau: Chú đi tuần.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 4; KHOA HỌC**

 **Sử dụng năng l­ượng điện**

 **I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Biết thế nào là năng lượng điện; Kể một số đồ dùng máy móc sử dụng năng l­ượng điện.

 - Giúp HS bồi dưỡng năng lực nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên,vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

 - Giáo dục HS có ý thức sử dụng điện một cách tiết kiệm, hiệu quả.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Hình tr.92-93-.SGK, Tranh ảnh về đồ dùng máy móc sử dụng điện.

- HS:SGK. Sưu tầm đồ vật tranh ảnh về việc sử dụng điện.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Khởi động:** 3’

- Con ng­­­ười sử dụng năng l­­­ượng gió và n­­­ước chảy để làm gì?

- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> GT bài.

**2. Khám phá: 31-32'**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ 1: Thảo luận về năng l­­­ượng điện(6-8 ')- GV cho lớp cả lớp thảo luận câu hỏi trang 92.\* Kết luận: Tất cả các vật có khả năng cung cấp năng l­­­ượng điện đ­­­ược gọi là nguồn điện | - HS thảo luận nhóm đôi- Một số HS trả lời-HS tìm thêm các loại nguồn điện khác.- HS nhắc lại kết luận. |
| Hoạt động 2: Quan sát và thảo luận(10-12 phút)- GV chia 4 nhóm và giao nhiệm vụ: Quan sát các vật thật hay mô hình hoặc tranh ảnh những đồ dùng máy móc dùng động cơ điện đã s­­ưu tầm đ­­­ược để:+ Kể tên của chúng. + Nêu nguồn điện chúng cần sử dụng.+Tác dụng của dòng điện trong đồ dùng máy móc đó.\* Kết luận: Như­­­ mục "Bạn cần biết" Trang 93 | - HS thảo luận theo nhóm- Đại diện nhóm lên giới thiệu- Nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS đọc lại kết luận. |
| Hoạt động 3: Trò chơi "ai nhanh ai đúng"(6-8 ')- GV chia lớp thành 2 đội.- Nêu cách chơi, yêu cầu HS tìm các dung cụ máy móc có sử dụng điện phục vụ cho mỗi lĩnh vực đó.- GV nhận xét, cho HS bình chọn đội thắng cuộc.\* Kết luận: GV chốt lại vai trò quan trọng, những tiện lợi mà điện mang lại cho cuộc sống con ng­­­ười. | - HS thi đua tìm các dụng cụ điện theo yêu cầu.- Phân thắng thua.- HS đọc lại kết luận. |

|  |
| --- |
| **3. Vận dụng- sáng tạo**:(2') |
| - Về nhà tìm hiểu một số đồ vật, máy móc dùng điện ở gia đình em. | - HS nghe và thực hiện |

**4. Củng cố - dặn dò: ( 3')**

- Tóm tắt nội dung bài: HS đọc lại nội dung cần biết trang 93.

- H­­­ướng dẫn HS chuẩn bị bài sau.: Lắp mạch điện đơn giản.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1: THỂ DỤC**

**Đ/C Điệp soạn giảng \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2: TIN HỌC**

**Đ/C Hương soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3: ÂM NHẠC**

**Đ/C Mến soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ ba ngày 21 tháng 02 năm 2023**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1;**  **TOÁN**

**Mét khối**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Biết tên gọi, kí hiệu, “ độ lớn” của đơn vị thể tích: mét khối.Biết mối quan hệ giữa mét khối, đề- xi- mét khối, xăng -ti - mét khối. Đổi đúng các đơn vị đo giữa mét khối, đề-xi- mét khối và xăng-ti- mét khối, vận dụng làm các bài tập SGK.

 - Giúp HS hình thành và phát triển năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

 **-** GD học sinh có ý thức tự giác học tập, biết áp dụng bài học vào cuộc sống thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bộ đồ dùng Toán 5.Bảng phụ.

- HS: Sách, vở, VBT.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:(5')** |
| - Cho HS chơi trò chơi "Bắn tên"- Trưởng trò hô: bắn tên, bắn tên- HS: Tên ai, tên ai ?- Trưởng trò: Tên....tên....1dm3 = .......cm3 hay 1cm3 = .....dm3- Trò chơi tiếp tục diễn ra như vây đến khi có hiệu lệnh dừng của trưởng trò thì thôi- GV nhận xét- Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS chơi trò chơi- HS theo dõi-HS ghi vở  |
| **2.Khám phá:14-15'** |
| **\* Mét khối :** - GV treo các mô hình về mét khối và mối quan hệ giữa mét khối, đề-xi-mét khối và xăng-ti-mét khối. - Để đo thể tích người ta còn dùng đơn vị mét khối.- Cho hs quan sát mô hình trực quan. (một hình lập phương có các cạnh là 1 m), nêu: Đây là 1 m3- Vậy mét khối là gì?- Cho hs quan sát mô hình trực quan. (một hình lập phương có các cạnh là 1 m),sau đó xếp các hình lập phương nhỏ có cạnh 1dm vào thành từng lớp cho tới khi đầy hộp.- Vậy 1m3 = bao nhiêu dm3**-** Cho vài hs nhắc lại.\* **Bảng đơn vị đo thể tích** - GV treo bảng phụ đã chuẩn bị lên bảng – Hướng dẫn HS hoàn thành bảng về mối quan hệ đo giữa các đơn vị thể tích trên.- GV gọi vài HS nhắc lại :- Mỗi đơn vị đo thể tích gấp mấy lần đơn vị bé hơn tiếp liền. ?  | - HS quan sát nhận xét.- Mét khối là thể tích của hình lập phương có cạnh dài 1m.+ Mét khối viết tắt là: **m3**- HS quan sát trả lời:-1 lớp: 10x 10 = 100 ( hình) - 10 lớp: 100 x 10 = 1000( hình)- 1000- Vài hs nhắc lại: 1m3  = 1000dm3- HS hoàn thành, vài em đọc.- Mỗi đơn vị đo thể tích gấp 1000 lần đơn vị bé hơn tiếp liền và bằng  đơn vị lớn hơn tiếp liền. |
| **3. Thực hành: *(15 phút)*** |
| Bài 1 : 4-6'- Rèn kĩ năng đọc, viết đúng các số đo có diện tích là mét khối .- Phần a: - Gọi một số học sinh nêu kết quả bài làm của mình .- Phần b : - Gọi 2 học sinh lên bảng viết các số đo.- GV chốt kết quả đúng.Bài 2 : 6-7'( Không YC HSKT)- Rèn kĩ năng đổi đơn vị DT.- Nhận xét bài làm của học sinh.- GV chốt kết quả đúng.Bài 3 : 6-7'( Không YC HSKT)- Yêu cầu học sinh đọc bài và nêu yêu cầu của bài.- GV vẽ hình minh hoạ lên bảng.- Hỏi: Hình hộp có thể tích là 1 dm3 thì hình đó có cạnh là bao nhiêu ?- Vậy chiều dài ; chiều rộng ; chiều cao của HHCN chứa đư­­­ợc bao nhiêu cạnh hình lập ph­­­ương nhỏ ? - Nhận xét bài làm của học sinh ..**4. Vận dụng- sáng tạo:(2 ')****Bài 4: HĐ cá nhân**Điền số thích hợp vào chỗ chấm

|  |  |
| --- | --- |
| 0,03m3= ....cm3 2m3dm3 = ...dm3 20,08dm3 =....m3  | 3,15m3 = .......dm34090dm3 = ......m30,211m3 =.......dm3 |

 | - Học sinh làm bài của mình rồi đổi chéo bài để kiểm tra lẫn nhau .- Một số học sinh đọc và viết kết quả bài làm của mình.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS nhắc lại.- Học sinh làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo .- Một học sinh lên bảng làm bài  - Lớp so sánh và nhận xét .- Học sinh đọc bài và trả lời các câu hỏi để tìm cách làm .-Thảo luận nhóm bàn cách làm bài - Lần l­­ượt một số học sinh nêu đáp án của mình.- HS trả lời.- Lớp nhận xét, bổ sung.- HS làm bài, báo cáo giáo viên

|  |  |
| --- | --- |
| 0,03m3=30000cm32m3dm3 = 2003dm3 20,08dm3=0,02008m3 | 3,15m3 = 3150dm34090dm3 = 4,09m3 0,211m3 = 211dm3 |

 |

**5. Củng cố dặn dò: (3’)**

- Nêu mối quan hệ giữa: mét khối; xăng - ti - mét khối và đề - xi - mét khối.

- Nhận xét giờ học.Nhắc HS chuẩn bị bài sau:Luyện tập.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

 **Luyện tập về Câu ghép**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Củng cố cho học sinh về câu ghép thể hiện quan hệ tăng tiến , t­ương phản.Tạo ra được các câu ghép ( thể hiện quan hệ tăng tiến) bằng cách nối các vế câu ghép bằng QHT , thay đổi vị trí của các vế câu .

 **-** Góp phần hình thành và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ.

 **-** Có ý thức giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bảng phụ chép bài tập..Phiếu.

- Vở viết . Ôn tập kĩ về câu ghép.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1- Khởi động: 1-2'.** HS thi đua trả lời câu hỏi.Nêu phần ghi nhớ về câu ghép có cặp quan hệ tăng tiến và cặp quan hệ t­ương phản ?- Các mối quan hệ trong các vế câu ghép đã được học?**2. Thực hành. 30-31'** : GV treo bảng phụ ghi hệ thống bài tập , phát phiếu cho HS | - HS trả lời, nhận xét.- HS trả lời, nhận xét.- HS làm cá nhân và chữa bài, lớp tổ chức nhận xét, sửa... |

**Bài 1**: Tìm các câu ghép biểu thị quan hệ t­ương phản trong cá câu ghép sau :3'

- Nếu trời trở rét thì con phải mặc thật ấm .

- Do cha mẹ quan tâm dạy dỗ nên em bé này rất ngoan .

- Tuy Nam không đ­ược khoẻ nh­ưng Nam vẫn đi học .

- Mặc dù nhà nó xa nh­ưng nó không bao giờ đi học muộn .

**Bài 2** : tìm quan hệ từ hoặc cặp quan hệ từ điền vào chỗ trống để tạo thành câu ghép biểu thị quan hệ tư­ơng phản :4-5'

- ......trời mư­a rất to ........ vẫn đi học đầy đủ .

.........bà tôi tuổi đã cao ......bà tôi vẫn nhanh nhẹn , hoạt bát nh­ư hồi còn trẻ .

- .....tiếng trống trư­ờng tôi đã quen nghe ..........hôm nay tôi thấy lạ .

- .........nó gặp nhiều khó khăn ........nó vẫn học giỏi .

**Bài 3** : Xác định thầnh phần chính của các vế câu sau và chỉ rõ các cặp quan hệ từ của chúng có ý nghĩa gì ?(7')

- Không những nó học giỏi Toán mà nó còn học giỏi môn Tiếng Việt .

- Chẳng những n­ước ta bị đế quốc xâm l­ược mà các n­ước láng giềng của ta cũng bị đế quốc xâm l­ược .

- Không chỉ gió rét mà trời còn lấm tấm m­ưa .

- Gió biển không chỉ đem lại cảm giác mát mẻ cho con ng­ười mà nó còn là một liều thuốc quý giúp con ngư­ời tăng cư­ờng sức khoẻ .

**Bài 4** ; Điền vế câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu ghép chỉ quan hệ tăng tiến :(6-7')

- Nam không chỉ học giỏi .........

- Không chỉ trời m­ưa to ............

- Trời đã mưa to ......................

- Đứa bé chẳng những không nín khóc ......................

**Bài 5** : Tìm cặp quan hệ từ hoặc cặp từ hô ứng thích hợp điền vào chỗ trống trong từng câu d­ưới đây :(5-6')

- Nam ...........không tiến bộ.........cậu ấy .....mắc thêm nhiều khuyết điểm nữa .

- Bọn thực dân Pháp ......không đáp ứng .....thẳng tay khủng bố Việt Minh hơn

tr­ước .

- .....nó hát hay .....nó vẽ cũng giỏi .

- Hoa cúc ....... đẹp ......nó .....là một vị thuốc đông y .

-GV chữa bài,chốt lời giải đúng.

|  |
| --- |
| **3. Vận dụng- sáng tạo:(2phút)** |
| - Viết 1 câu ghép, nêu mối quan hệ giữa các vế câu, phân tích câu đó, chỉ ra từ(cặp từ quan hệ).  | - thực hiện, trình bày, lớp nhận xét. |
| **4. Củng cố dặn dò :2'**- Hai học sinh nêu lại phần ghi nhớ về câu ghép có cặp quan hệ tăng tiến và cặp quan hệ tương phản ? |

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 3; LỊCH SỬ**

**Nhà máy hiện đại đầu tiên ở n­­­ước ta**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 -Nắm được thời gian, địa điểm, quy mô và vai trò của nhà máy thủy điện Hòa Bình.Biết những đóng góp của Nhà máy Cơ khí Hà Nội trong công cuộc

xây dựng và bảo vệ đất nư­­­ớc: góp phần trang bị máy móc cho sản xuất ở miền

 Bắc, vũ khí cho bộ đội.

 - Góp phần bồi dưỡng cho HS năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn

 - GDQP-AN: Học sinh thấy được sự đúng đắn trong đường lối ngoại giao của Đảng, nhà nước ta; ghi nhận, biết ơn sự giúp đỡ to lớn của Đảng, nhà nước liên xô với đất nươvs ta.Giáo dục cho HS lòng tự hào về những thành tựu của đất nước ta.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV**:** - Tranh ảnh về nhà máy cơ khí Hà Nội.

- HS: SGK, vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:** (3-5 phút)**-** Thuật lại sự kiện ngày 17- 1- 1960 ở huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre?- Thắng lợi của phong trào đồng khởi ở Bến Tre có tác động như thế nào đối với cách mạng Việt Nam?=> GV GT bài.**2. Khám phá:30-31'****\* Hoạt động 1:** **Đảng và chính phủ quyết định xây dựng nhà máy Cơ khí Hà Nội.** (9-10 ')- Em hiểu thế nào là cơ khí?- Hãy nêu tình hính nước ta sau chiến thắng Điện Biên Phủ và hiệp định Giơ-ne-vơ?- Muốn xây dựng CNXH ở miền Bắc, muốn dành được thắng lợi trong cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, nhân dân ta phải làm gì?- Nhà máy Cơ khí Hà Nội ra đời có tác động như thế nào đến sự nghiệp cách mạng của đất nước?- KL: ***Nhà máy Cơ khí Hà Nội ra đời sẽ làm nòng cốt cho ngành công nghiệp của nước ta.*****\* Hoạt động 2: XD nhà máy Cơ khí Hà Nội.** (10-11')- Làm việc theo nhóm: GV chia nhóm, phát phiếu học tập, hướng dẫn các nhóm thảo luận.+Nhóm 1: Trình bày thời gian khởi công, địa điểm, diện tích và quy mô xây dựng nhà máy Cơ khí Hà Nội?+ Nhóm 2: Trình bày thời gian, lễ khánh thành nhà máy Cơ khí Hà Nội?+Nhóm 3: Nhà máy Cơ khí hà Nội được ra đời với sự giúp đỡ của nước nào? Em biết gì về cái tên đó?- MR: Đặt trong bối cảnh nước ta vào những năm sau Hiệp định Giơ- ne- vơ, em có suy nghĩ gì về sự kiện này?GDQP-AN: Đọc thông tin về sự giúp đỡ to lớn của Đảng, nhân dân Liên Xô, em có suy nghĩ gì?**\* Hoạt động 3: Thành tích tiêu biểu của nhà máy Cơ khí Hà Nội.** (8-9')- Hãy kể tên các sản phẩm của nhà máy Cơ khí Hà Nội?- Em biết gì về tên lửa A12?- Đảng và Bác Hồ đã dành cho nhà máy phần thưởng cao quý nào?- Hãy kể tên những thành tựu tiêu biểu của các cá nhân, tập thể của nhà máy cơ khí Hà Nội? | - 2 Hs nêu miệng.- Lớp nhận xét, bổ sung.- Đọc thông tin chữ nhỏ trong SGK và trả lời câu hỏi.- Làm việc theo nhóm đôi vào phiếu học tập, 1 nhóm làm 1 yêu cầu của GV.+ Lần lượt các nhóm báo cáo KQ.+ Lớp nhận xét, bổ sung.-HS liên hệ trả lời.- Làm việc cá nhân.- Nêu miệng kết quả.- Nhận xét, đánh giá. |

|  |
| --- |
| **3. Vận dụng- sáng tạo:** (1 phút) |
| - Sưu tầm tư liệu(tranh, ảnh, chuyện kể, thơ, bài bát,...) liên quan đến Nhà máy Cơ khí Hà Nội rồi giưới thiệu với các bạn. | - HS nghe và thực hiện |

**4. Củng cố- dặn dò:** (2-3 phút)

- Tóm tắt nội dung bài, nhận xét giờ học.

- Về ôn bài, chuẩn bị bài sau: Đường Trường Sơn.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 4: ĐẠO ĐỨC**

**Em yêu Tổ quốc Việt Nam (tiết 1)**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **-** HS biết Tổ quốc của em là Việt Nam; Tổ quốc em đang thay đổi từng ngày và đang hội nhập vào đời sống quốc tế. Nêu được một số hiểu biết phù hợp lứa tuổi về lịch sử, văn hoá và kinh tế của Tổ quốc VN.

 - Phát triển cho HS năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác.

 **-** GDHS yêu mến, tự hào về quê hương, đất nước; tích cực học tập, rèn luyện để góp phần xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

***GDBVMT* :** Liên hệ một số di sản (thiên nhiên) thế giới của Việt Nam và một số công trình lớn của đất nước có liên quan đến môi trường như : Vịnh Hạ Long, Động Phong Nha - Kẻ Bàng, Nhà máy thuỷ điện Sơn La, …. Tích cực tham gia các hoạt động BVMT là thể hiện tình yêu đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG :**

- GV:Tranh ảnh 1 số di sản, công trình lớn của đất nước.Vi deo cho HĐ KĐ.

-HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:** 3' |
| -Chiếu video bài *Việt Nam quê hương tôi*.- Giới thiệu, chiếu tên bài. | - HS nghe, nêu cảm nghĩ.- HS nhắc lại tên bài. |

**2. Khám phá:** 28-39'

|  |  |
| --- | --- |
| ***HĐ1: Tìm hiểu TT về TQ Việt Nam***: 16-17’-Nói một số hiểu biết của em về diện tích, vị trí địa lí của nước ta?- Chiếu bản đồ địa lí VN, y/c HS nêu vị trí, giới hạn của nước ta.- Y/c HS đọc các thông tin trong SGK, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi:+Dân tộc VN ta có truyền thống lâu đời gì?+ Nêu các thành tựu mà VN đạt được trong thời gian gần đây.+ Kể tên các danh lam thắng cảnh của nước ta mà em biết?- GV treo bản đồ kết hợp tranh ảnh về đất nước, con người VN, nhận xét,hoàn thiện các câu trả lời.\* Nêu cảm nghĩ của em sau khi đọc các thông tin trong SGK? - Khuyến khích HS nêu những khó khăn của đất nước hiện nay: Em có suy nghĩ gì về những khó khăn của đất nước? Chúng ta cần làm gì để góp phần giải quyết những khó khăn đó?- GDHS yêu mến, tự hào về quê hương, đất nước; tích cực học tập, rèn luyện để góp phần xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước. | - Diện tích đất liền là 33 triệu km2, nằm ở bán đảo ĐNA,….- 1-2HS phát biểu.- HS quan sát tranh, đọc các thông tin và phát biểu ý kiến.- HS khác nhận xét, bổ sung.- HS theo dõi, nêu cảm nghĩ khi xem tranh ảnh.- HS nối tiếp nêu cảm nghĩ.- 2-3HS phát biểu: Khó khăn: dấn số đông, tăng nhanh; đường sá xuống cấp,...- HS lắng nghe. |
| ***HĐ2: Tìm hiểu những địa danh và mốc thời gian quan trọng – BT1/SGK:*** 11-12’- Y/c HS đọc ND bài tập 1 SGK/35.- Y/c HS suy nghĩ, nối tiếp nêu các mốc thời gian và địa danh gắn với những sự kiện nào của đất nước ta.- GV cùng HS liên hệ với kiến thức LS-ĐL, nhắc lại các sự kiện, địa danh nổi bật. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm.- HS suy nghĩ, nối tiếp nêu theo dãy.- HS liên hệ kiến thức đã học, phát biểu. |

|  |
| --- |
| **3. Vận dụng- sáng tạo**: 5' |
| - Liên hệ, GDHS quan tâm đến sự phát triển của đất nước, tự hào về truyền thống, về nền văn hoá và lịch sử của dân tộc Việt Nam.Thực hiện BVMT để thể hiện lòng yêu nước, | - HS liên hệ. |

**4. Củng cố, dăn dò : (2,)**

- Nhận xét giờ học .Nhắc HS học bài và chuẩn bị cho bài sau.(T2)

**ĐIỀU CHỈNH:**

*--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**BUỔI CHIỀU-TIẾT 1; THỂ DỤC**

 **Đ/C Điệp soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT2;** |  **TIẾNG ANH** |

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT3;** |  **TIẾNG ANH** |

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ tư ngày 22 tháng 02 năm 2023**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1; TOÁN**

 **Luyện tập**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Biết đọc,viết các đơn vị đo mét khối, đề- xi- mét khối, xăng - ti- mét khối và mối quan hệ giữa chúng. Đổi được các đơn vị đo thể tích, so sánh các số đo thể tích. HS làm bài 1(a,b dòng 1, 2, 3); bài 2; bài 3(a,b).(HSKT làm bài 1,2)

 - Giúp HS hình thành và phát triển năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

 - Giáo dục học sinh có ý thức tự giác học tập, biết áp dụng bài học vào cuộc sống thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bảng phụ|(Bài 4)

- HS: Vở, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:(5')** |
| - Cho HS tổ chức trò chơi với các câu hỏi:+ Nêu tên các đơn vị đo thể tích đã học?+ Hai đơn vị đo thể tích liền kề hơn kém nhau bao nhiêu lần?- Nhận xét, đánh giá- Giới thiệu bài: Luyện tập – ghi bảng. | - HS chơi trò chơi- Mét khối, đề-xi-mét khối, xăng-ti-mét khối- Hai đơn vị thể tích liền kề hơn kém nhau 1000 lần.- HS nghe- HS ghi vở |
| **2. Thực hành:(30-31')** |
| **Bài 1(a,b dòng 1, 2, 3)**- HS đọc yêu cầu - Cho HS làm bài cá nhân- Giáo viên đi đến chỗ học sinh kiểm tra đọc, viết các số đo:- GV nhận xét, kết luận**Bài 2: HĐ cặp đôi(** Không YC HSKT)- HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài- Giáo viên kiểm tra HS**Bài 3: HĐ cá nhân(** Không YC HSKT)- HS đọc yêu cầu - Giáo viên cho học sinh làm việc cá nhân - Giáo viên nhận xét. Yêu cầu HS giải thích cách làm**Bài 4(HSNK): HĐ cá nhân. GV treo bảng phụ***Một khối sắt có thể tích 3dm3 cân nặng 23,4kg. Hỏi một thỏi sắt có thể tích 200cm3 cân nặng bao nhiêu ki - lô - gam ?* | - HS đọc cá nhâna) Đọc các số đo:- HS đọc, nhận xét. b) Viết các số đo thể tích: -HS viết số, chia sẻ, lớp nhận xét.- Học sinh trả lời, nhận xét.- So sánh các số đo sau đây.- Học sinh làm việc cá nhân- Vài em trình bày phương án trả lời và giả thích cách làm- Lớp nhận xét.- HS làm bài cá nhân, báo cáo kết quảBài giảiĐổi 3dm3 = 3000 cm3Cân nặng của 1cm3 sắt là:23,4 : 3000 = 0,0078 (kg)Cân nặng thỏi sắt thể tích 200cm3 là:0,0078 x 200 = 1,56 (kg) Đáp số: 1,56kg |
| **3.Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - GọiHS nêu lại mối quan hệ giữa các đơn vị đo mét khối, đề-xi-mét khối và xăng-ti-mét khối.Về nhà vận dụng kiến thức vào thực tế. | - HS nêu- HS nghe và thực hiện |

**4. Củng cố dặn dò (3')**

- Nêu mối quan hệ giữa mét khối , đề - xi mét khối, xăng - ti mét khối .

- Nhận xét giờ học,dặn HS chuẩn bị cho giờ sau:Thể tích HHCN

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 2;** |  **MĨ THUẬT** |

**Đ/C Đinh Hồng soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3; TẬP ĐỌC**

 **Chú đi tuần**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Nắm nội dung bài: Các chiến sĩ công an yêu thương các cháu HS, sẵn sàng chịu gian khổ, khó khăn để bảo vệ cuộc sống bình yên và tương lai tươi đẹp của các cháu.Trả lời đư­ợc các câu hỏi 1,3 ;Ghi lại được bằng 2-3 câu nói về ND đoạn 2. Học thuộc lòng những câu thơ yêu thích. Đọc diễn cảm bài thơ.

 - Bồi dưỡng và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - GDQP-AN: Thông qua việc giới thiệu về các HĐ hỗ trợ nhân dân vượt qua thiên tai, địch họa...để giáo dục HS lòng biết ơn những người chiến sĩ chịu bao vất vả để bảo vệ cuộc sống bình yên cho nhân dân.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Tranh minh họa SGK; Bảng phụ(Luyện đọc)

- Học sinh: Sách giáo khoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:(5 ')** |
| - Gọi HS thi đọc bài “ Phân xử tài tình” trả lời câu hỏi về bài đọc:+ Vì sao quan cho rằng người không khóc chính là người lấy cắp tấm vải?+ Quan án phá được các vụ án nhờ đâu?+ Nêu nội dung bài ?- GV nhận xét bổ sung.- **Giới thiệu bài**: GV khai thác tranh minh hoạ, giới thiệu bài thơ “Chú đi tuần” – là bài thơ nói về tình cảm của các chiến sĩ công an với HS miền Nam - GV ghi đề bài . |  - HS đọc từng đoạn nối tiếp.- HS trả lời- NX.- HS ghi vở |
| **2. Luyện đọc: (12')** |
|  - Gọi 1 HS đọc tốt đọc toàn bài (đọc cả lời đề tựa của tác giả: *thân tặng các cháu HS miền Nam).*- GV nói về tác giả và hoàn cảnh ra đời của bài thơ: - Cho HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ. GV kết hợp sữa lỗi phát âm; nhắc HS đọc đúng các câu cảm, câu hỏi. ( đọc 2-3 lượt)- Giúp hs hiểu nghĩa các từ khó.- Tổ chức cho HS luyện đọc theo cặp.- GV đọc và đọc diễn cảm toàn bài thơ : giọng đọc nhẹ nhàng trầm lắng, trìu mến, thiết tha, vui, nhanh hơn ở 3 dòng cuối thể hiện mơ ước của người chiến sĩ an ninh về tương lai của các cháu và quyết tâm làm tốt nhiệm vụ vì hạnh phúc của trẻ thơ.**3. Tìm hiểu bài: (10 '** |  - 1 HS đọc toàn bài.- Nhóm trưởng điều khiển nhóm + Lần 1: 4 học sinh đọc nối tiếp. Học sinh phát hiện từ khó, luyện đọc từ khó.+ Lần 2: 4 học sinh đọc nối tiếp. HS đọc đúng các câu cảm, câu hỏi.- Một HS đọc phần chú giải.- HS luyện đọc theo cặp.- Lắng nghe |
| - GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trình bày trước lớp.+ Người chiến sĩ đi tuần trong hoàn cảnh như thế nào? + Đọc khổ thơ 2 và 3, ghi lại 2-3 câu nó về ND của 2 đoạn đó ?+ Tình cảm và mong ước của người chiến sĩ đối với các cháu học sinh được thể hiện qua những từ ngữ và chi tiết nào?-Trong khi HS trả lời GV viết bảng những từ ngữ, chi tiết thể hiện đúng tình cảm, mong muốn của người chiến sĩ an ninh.- GV : *Các chiến sĩ công an yêu thương các cháu HS ; quan tâm, lo lắng cho các cháu, sẵn sàng chịu gian khổ, khó khăn để giúp cho cuộc sống của các cháu bình yên ; mong các cháu học hành giỏi giang, có một tương lai tốt đẹp.*- Gọi 1 hs đọc toàn bài.- Bài thơ muốn nói lên điều gì ?  - **GDANQP:** Giới thiệu những hoạt động hỗ trợ người dân vượt qua thiên tai bão lũ của bộ đội, công an Việt Nam-Em hãy nêu tình cảm của em với những chiến sĩ đang ngày đêm bảovệ Tổ Quốc? |  - Nhóm trưởng điều khiển nhóm trả lời câu hỏi:+ Đêm khuya gió rét mọi người đang yên giấc ngủ say.+HS đọc thầm, làm việc cá nhân: VD:+ Tác giả bài thơ muốn ca ngợi những người chiến sĩ tận tuỵ, quên mình vì hạnh phúc trẻ thơ.-Tình cảm: + Từ ngữ : Xưng hô thân mật (*chú, cháu, các cháu ơi*) dùng các từ *yêu mến, lưu luyến.*+ Chi tiết: Hỏi thăm *giấc ngủ có ngon không,* dặn *cứ yên tâm ngủ nhé,* tự nhủ *đi tuần tra để giữ mãi ấm nơi cháu nằm*.- Mong ước: *Mai các cháu …. tung bay*. - 1 hs đọc toàn bài.\***Nội dung** : *Bài thơ cho thấy tinh thần sẵn sàng chịu gian khổ, khó khăn của các chiến sĩ công an để bảo vệ cuộc sống bình yên và tương lai tươi đẹp cho các cháu.*- HS nghe- HS nói cảm xúc của mình(2-3 em) |
| **4. Luyện đọc diễn cảm:(8 phút)** |
|  - GV mời 4 HS nối tiếp nhau đọc bài thơ. GV kết hợp hướng dẫn để HS tìm đúng giọng đọc của bài .- GV hướng dẫn cả lớp luyện đọc diễn cảm đoạn sau:  “ Gió ***hun hút/ lạnh lùng*** ... Các cháu cứ yên tâm ngủ nhé!”- GV HD cách nhấn giọng, ngắt nhịp thật tự nhiên giữa các dòng thơ.- YC học sinh luyện đọc theo cặp, cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp .- YC HS đọc nhẩm từng khổ thơ đến cả bài, thi đọc thuộc lòng từng khổ, cả bài thơ. | - 4 HS nối tiếp nhau đọc bài thơ, tìm giọng đọc.- HS luyện đọc theo cặp.- HS thi đọc diễn cảm trước lớp .- HS thi đọc thuộc từng khổ, cả bài thơ.- Cả lớp bình chọn người đọc diễn cảm hay nhất, người có trí nhớ tốt nhất. |
| **5. Vận dụng- sáng tạo:(**1 phút) |
| - Về nhà em hãy tưởng tượng và vẽ một bức tranh minh họa bài thơ sau đó chia sẻ với bạn bè. | - HS nghe và thực hiện |

**6. Củng cố dặn dò: (3’)**

- HSK nhắc lại nội dung bài .

- Nhận xét tiết học .

- Dặn dò học bài và chuẩn bị bài sau:Luật tục xưa của người Ê-Đê.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 4.** **CHÍNH TẢ *( Nhớ viết)***

**Cao Bằng**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Nhớ - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài thơ. Nắm vững quy tắc viết hoa tên ng­ười, tên địa lí Việt Nam(BT1, 3).Hiểu và ghi lại ND khổ 2, 3 bằng 1-2 câu.

 - Góp phần bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng

lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 -Giáo dục HS ý thức rèn luyện vở sạch, chữ đẹp.

\* GDQP- AN và **GDBVMT** : Làm cho học sinh thấy rõ được vai trò của mảnh đất Cao Bằng trong công cuộc bảo vệ tổ quốc. Thấy được vẻ đẹp kì vĩ của cảnh đẹp Cao Bằng, của Cửa *Gió Tùng Chinh* (Đoạn thơ ở BT3), từ đó có ý thức giữ gìn bảo vệ những cảnh đẹp của đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG:**

-GV: Phiếu học tập, Bảng nhóm

- HS: Vở, Vở bài tập Tiếng Việt .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
|  **1. Khởi động:(3 ')** |
| - Cho HS thi viết tên người, tên địa lí Việt Nam:+ Chia lớp thành 2 đội chơi, thi viết tên các anh hùng, danh nhân văn hóa của Việt Nam + Đội nào viết được nhiều và đúng thì đội đó thắng- 1 HS nhắc lại quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam- GV nhận xét, kết luận- Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS chơi trò chơi, viết và chia sẻ kết quả theo nhóm.- Viết hoa chữ cái đầu của tất cả các tiếng tạo thành tên riêng đó.- HS nhận xét- Hs ghi vở |
| **2.Chuẩn bị viết chính tả:(7 ')** |
| - Gọi HS đọc thuộc lòng đoạn thơ+ Những từ ngữ, chi tiết nào nói lên địa thế của Cao Bằng?+ Em có nhận xét gì về con người Cao Bằng?  - Yêu cầu HS tìm từ dễ viết sai**+** Luyện viết từ khó | - 1 HS đọc thuộc lòng 4 khổ thơ đầu của bài *Cao Bằng*- Nhưng chi tiết nói lên địa thế của Cao Bằng là: Sau khi qua Đèo Gió, lại vượt Đèo Giàng, lại vượt Đèo Cao Bắc- HS trả lời- HS tìm và nêu: Đèo Giàng, dịu dàng, suối trong, núi cao, làm sao, sâu sắc…- HS luyện viết từ khó |
| **3. Viết bài chính tả. *(15 ')*** |
| - Cho HS nhắc lại những lưu ý khi viết bài- GV đọc mẫu lần 1.- GV đọc lần 2 (đọc chậm)- GV đọc lần 3.\* Chấm và nhận xét bài *.*- GV chấm 7-10 bài.- Nhận xét bài viết của HS. | - Chú ý cách trình bày các khổ thơ 5 chữ, chú ý những chữ cần viết hoa, các dấu câu, những chữ dễ viết sai chính tả- HS theo dõi.- HS theo dõi- HS viết theo lời đọc của GV.- HS soát lỗi chính tả.- Thu bài chấm - HS nghe |
| **4. HĐ làm bài tập: *(8 ')*** |
| **Bài 2: HĐ cá nhân**- HS đọc yêu cầu của bài- Khổ 2 và 3 của bài nói lên điều gì? Hãy ghi lại 2-3 câu nói về ND đó?- GV nhận xét chữa bài, yêu cầu HS nêu lại quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam**Bài 3:HĐ cá nhân**- HS đọc yêu cầu của bài, làm bài cá nhân- Trong bài có nhắc tới những địa danh nào?- GV nói về các địa danh trong bài: Tùng Chinh; Pù Mo, Pù Xai - Yêu cầu HS làm bài- Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng | - HS thực hiện yêu cầu trong 3-4 phútvào phiếu. 1-2 em làm bảng nhóm.- 1 HS làm, chia sẻ trước lớp- Tìm và viết lại cho đúng các tên riêng có trong đoạn thơ sau.- HS nêu: Hai Ngàn, Ngã BaTùng Chinh, Pù Mo, Pù Xai - HS lắng nghe |
| **5. Vận dụng- sáng tạo.(2')** |
| - Nêu cách viết tên người, tên địa lí Việt Nam.  | - HS nêu |
| **6. Củng cố, dặn dò (3’)**  |
| - Nhận xét tiết học. - Về nhà luyện viết những lỗi sai | - Nghe và thực hiện.  |

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

|  |  |
| --- | --- |
| **BUỔI CHIỀU- TIẾT 1:** |  **TIẾNG VIỆT\*** |

**Ôn tập về câu**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Giúp học sinh ôn tập, hệ thống hoá kiến thức về kiểu câu chia theo cấu tạo. Biết sử dụng kiểu câu chia theo cấu tạo trong khi nói và viết. Làm được các bài tập liên quan.

 -Góp phần hình thành và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - Có ý thức nói, viết câu đúng ngữ pháp.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bảng phụ.

- HS: Vở viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (2 - 3’)**- Có mấy kiểu câu chia theo mục đích nói? Là những kiểu nào?.- GV nhận xét, đánh giá.=> GT bài***2. Thực hành: 28-29 '***Bài 1: Các câu ghép dưới đây thuộc kiểu câu gì ( câu ghép không dùng từ nối hay câu ghép có dùng từ nối ?)- Trần Thủ Độ có công lớn , vua cũng phải nể.- Lúa gạo quý vì ta phải đổ mồ hôi mới làm ra được.- Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài tập số 1, xác định yêu cầu của bài 1?- Tổ chức cho HS làm bài cá nhân.- Gọi 2 HS trình bày bài.- GV nhận xét, chốt kiến thức.Bài 2: Xác định các bộ phận chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu sau và cho biết đó là câu đơn hay câu ghép.a) Nhờ có bạn bè giúp đỡ, bạn Hoà đó có nhiều tiến bộ trong học tập.b) Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà ngồi luộc bánh chưng, trò chuyện đến sáng.c) Cái hình ảnh trong tôi về cô, đến bây giờ ,vẫn cũn rõ nét.- Tổ chức làm việc cá nhân.- Gọi HS nêu miệng kết quả. - GV chốt kiến thức.Bài 3: Viết đọan văn tả cô giáo em lúc đang chấm bài. Chỉ ra đâu là câu đơn, đâu là câu ghép trong đoạn văn em vừa viết.- Tổ chức làm việc cá nhân.- Gọi HS nêu miệng kết quả. - GV nhận xét, đánh giá.**3. Vận dụng- Sáng tạo.5'**Đặt mỗi bạn 1 câu ghép, sau đó làm việc nhóm đôi: Câu thể hiện mối quan hệ gì? Phân tích cấu tạo các câu đó. | - 2 HS trả lời.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS đọc.- Lớp đọc thầm theo.- Thảo luận nhóm.- Đại diện nhóm nêu kết quả. - Lớp nhận xét, bổ sung.- HS nhắc lại.- HS làm bài vào vở nháp.- 1 HS làm bảng nhóm.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS nhắc lại.- HS làm bài vào vở nháp.- 1 HS làm bảng.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS nhắc lại. - HS làm bài vào vở.- 1 HS làm bài trên bảng.- vài HS đọc bài viết của mình.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS làm trong nhóm đôi. 1-2 em trình bày. |

**4. củng cố – dặn dò (1-2’)**

 - Nhận xét giờ học.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 2: TOÁN \***

**Ôn: Đơn vị đo diện tích, thể tích**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **-** Giúp HS nắm vững kiến thức về diện tích, thể tích, các đơn vị đo diện tích, thể tích thường dùng và mối quan hệ của chúng. Củng cố cách đổi các đơn vị thể tích cho HS. Rèn luyện kĩ năng tính diện tích, thể tích và cách giải các bài toán liên quan.

 - Bồi dưỡng cho học sinh năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và

 hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận

toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

 - Giáo dục ý thức vận dụng thực tế linh hoạt, sáng tạo.

**II- ĐỒ DÙNG:**

**- GV:**Hệ thống bài tập qua phiếu bài tập. Bảng phụ

- HS: Ôn tập kĩ các đơn vị đo thể tích..

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động (2 - 3')**

- Nêu các đơn vị đo thể tích đã học và mối quan hệ giữa các đơn vị đó?.

- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.

**2. Thực hành: 33-35'**

***-GV phát phiếu cho cá nhân. HS làm cá nhân, 1 em làm bảng nhóm***

|  |  |
| --- | --- |
| Bài 1.9' a. Điền số thích hợp vào chỗ chấm :km2  hm2 dam2 m2 dm2 cm2 mm21 m2 = ... dm3 ;1 m3 = ...... mm3; b. Hai đơn vị diện tích liền nhau hơn kém nhau bao nhiêu lần?Bài 2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm : a.15m2= ...... dm2 1m2 = ........ cm3 1ha = ..... m21m2 = ...... mm2  1ha = ...... ab. 1m2 = ..... dam2 1m2 = ..... hm2 = ...... ha 1m2 = ...... km2 1ha = ...... km2 Bài 2.7': Viết số thích hợp vào chỗ chấm :a. 4,5 dam2 = .... m2 5,2da m2 = .....m2 6,09đa m2 = ...... m2 8,702ha = ... m2b.2m2 64dm2 = ... m2; 7m2 7dm2 = ..m2Bài 3.7'a. Điền số thích hợp vào chỗ chấm : 1m3 = 1000dm3 = 1000000cm3 1dm3 = 1000cm3; 1dm3 = 0,001m3 1cm3 = 0,001dm3b. Hai đơn vị thể tích.liền nhau gấp kém nhau bao nhiêu lần.Bài 4. Điền số thích hợp vào chỗ chấm :10'.1m3 = ..... dm3 8,975m3= ...... dm3 1dm3 = ...... cm3 2,004m3 = ...... dm31m3 = ....... cm3 0,12dm3 = ...... cm32m3 = ..... dm3 0,5 dm3 = ...... cm3 | - HS đọc yêu cầu.- HS làm bài vào vở.- HS chữa bài.- HS đọc xuôi, ngược bảng đơn vị đo diện tích.- Hai đơn vị diện tích.liền nhau hơn kém nhau 100 lần.- HS đọc yêu cầu.- HS tự làm bài.- HS đọc chữa bài.- Nhận xét, bổ sung.- HS đọc yêu cầu.- HS tự làm bài – 4 HS lên bảng chữa bài.- HS đọc đề bài.- Xác dịnh yêu cầu của đề.- HS làm bài, 1 HS chữa bài.- HS đọc xuôi, ngược bảng đơn vị đo thể tích.- HS trả lời. Lớp nhận xét, đánh giá.- HS đọc yêu cầu.- HS tự làm bài.- HS đọc chữa bài.- Nhận xét, bổ sung. |

**3. Củng cố- dặn dò. (2 - 3’)**

- Nêu các đơn vị đo diện tích, thể tích đã học và mối quan hệ giữa các đơn vị đó?.

- Giáo viên đánh giá, nhận xét giờ học.

- Dặn HS chuẩn bị giờ sau: Ôn phép cộng, phép trừ.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 3; TẬP LÀM VĂN**

 **Lập ch­ương trình hoạt động**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Nắm chắc cách thức lập một chương trình hoạt động.Có kỹ năng lập một chương trình hoạt động.Dựa vào gợi ý đã cho, biết lập một chương trình hoạt động tập thể góp phần giữ gìn trật tự an ninh.

 - Phát triển cho HS các năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - Giáo dục HS luôn làm việc có kế hoạch để thu được kết quả tốt đẹp.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bảng phụ viết sẵn nội dung tổng kết ở BT1.

- HS : SGK, vở viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:(5phút)** |
| - Cho HS hát - Cho HS nêu lại nội dung bài học trước.- Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát- HS nêu- HS ghi vở |
| **2. Khám phá:(28phút)** |
| Hư­ớng dẫn lập ch­ương trình hoạt động- Cho HS hoạt động cặp đôi*a.Tìm hiểu yêu cầu của đề bài:*+Bạn lựa chọn hoạt động nào để lập chương trình hoạt động+ Mục tiêu của chương trình hoạt động đó là gì ?+ Việc làm đó có ý nghĩa nh­ư thế nào đối với lứa tuổi của chúng ta ?+ Địa điểm tổ chức hoạt động ở đâu ?+ Hoạt động đó cần các dụng cụ và phương tiện gì ? - Nhắc HS một số điểm cần l­ưu ý\* Mở bảng phụ *b. HS lập chương trình hoạt động*- GVvà học sinh nhận xét, bổ sung cho chương trình hoạt động của HS lập trên bảng phụ.- Gọi HS dư­ới lớp đọc chương trình hoạt động của mình.- Nhận xét, khen HS làm bài tốt- GV và học sinh bình chọn ng­ười lập đư­ợc chương trình hoạt động tốt nhất | - 2 HS tiếp nối đọc đề bài và gợi ý- HS hoạt động cặp đôi:- HS tiếp nối nói tên hoạt động mình lựa chọn- Tuyên truyền, vận động mọi ng­ười cùng nghiêm chỉnh chấp hành trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy chữa cháy,…- Gắn bó thêm tình bạn bè, rèn ý thức cộng đồng.- Ở các trục đ­ường chính của điạ phương gần khu vực trư­ờng em.- Loa cầm tay, cờ tổ quốc, khẩu hiệu, biểu ngữ.- HS đọc- HS lập chương trình hoạt động vào vở, 4 HS lập vào bảng phụ- 2 HS đọc bài làm của mình. - HS tự sửa chương trình hoạt động chưa đạt của mình. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - Cho hs nêu lại cấu trúc của chương trình hoạt động.- Nhận xét tiết học, khen những HS lập CTHĐ tốt. | - HS nêu- HS nghe |

**4. Củng cố dặn dò (3’)**

- Nhận xét giờ học.

- Hoàn chỉnh chương trình HĐ của mình cho hoàn thiện và phong phú hơn.

- Chuẩn bị cho giờ sau.Trả bài.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**Thứ năm ngày 23 tháng 02 năm 2023**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1*:*** **TIẾNG ANH**

 **Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2: TIẾNG ANH**

 **Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3; TOÁN**

 **Thể tích hình hộp chữ nhật**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Có biểu t­­­ượng về thể tích hình hộp chữ nhật .Tính được thể tích hình hộp chữ nhật theo côn thức. Biết vận dụng công thức để tính thể tích hình hộp

chữ nhật để giải một số bài toán có liên quan.

 - Bồi dưỡng cho HS NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học

 - Cẩn thận, tự giác, sáng tạo. Linh hoạt trong vận dụng công thức.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Bộ đồ dùng toán 5.Bảng phụ, SGK.

- Học sinh: Vở, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**:

**1. Khởi động** (3’)

- Nêu quy tắc tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần hình hộp chữ nhật

- Viết công thức tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần hình hộp chữ nhật.

- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.

**2. Khám phá.(8-10')**

|  |  |
| --- | --- |
| \* Hình thành biểu tư­­ợng và công thức tính thể tích hình hộp chữ nhật - Cách hình thành cho học sinh về biểu t­­­ượng và công thức h­­­ướng dẫn học sinh nh­­­ư trong sách giáo khoa .( GV dùng mô hình cho HS khai thác, xây dựng công thức.)- GV chốt cách tính thể tích HCN**3. Thực hành : (22-23 phút)**Bài 1 : - Củng cố cho học sinh vận dụng thành thạo công thức để tính .- Nhận xét bài làm của học sinh .Bài 2, 3: HS làm bài cá nhân và chữa bài -nhận xét.(Bài 2 chữa trên bảng phụ) | - HS khám phá, XD công thức.- Một số học sinh nêu quy tắc và công thức tính .- HS nhắc lại.- Áp dụng công thức ,làm vở .- 3 học sinh lên bảng làm - Lớp so sánh và nhận xét.-HS làm bài,chữa và nhận xét. |
| **4. Vận dụng- sáng tạo**:(1 phút) |
| - Về nhà tính thể tích một đồ vật hình hộp chữ nhật của gia đình em. | - HS nghe và thực hiện |

**5. Củng cố dặn dò: (3’)**

- Nêu quy tắc và công thức tính thể tích hình hộp chữ nhật ?

- Nhận xét giờ học .

- Học bài và chuẩn bị bài sau .Thể tích hình lập phương.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 4** ; **LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Luyện tập về câu ghép**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Hiểu câu ghép thể hiện quan hệ tăng tiến**;** Tìm câu ghép chỉ quan hệ tăng

tiến trong truyện *Người lái xe đãng trí* (BT1, mục III); tìm được quan hệ từ thích hợp để tạo ra các câu ghép (BT2). HS (M3,4) phân tích được cấu tạo câu ghép trong BT1.

 - Góp phần bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 **-** Giáo dục học sinh ý thức giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bảng phụ ghi các VD, phiếu làm VD 1.Bảng phụ (BT 2 phần LT).

- HS: SGK, vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
|  **1. Khởi động:(3phút)** |
| - Cho HS thi đặt câu có từ thuộc chủ điểm ***Trật tự- An ninh*** - GV nhận xét- Giới thiệu bài - Ghi bảng**2. Khám phá:10'**GV treo bảng phụ chép ví dụ**\*VD1:**- Yêu cầu HS xác định các vế câu, từng bộ phận CN-VN, cặp QHT trong câu.- *Kết luận: Câu văn sử dụng cặp QHT* ***chẳng những ... mà ...*** *thể hiện quan hệ tăng tiến.***\*Bài 2** : Tìm thêm những câu ghép có quan hệ tăng tiến?- Gọi HS đọc câu mình đã đặt.- Để thể hiện quan hệ tăng tiến giữa các vế câu trong câu ghép ta có thể làm như thế nào?\* Kết luận: GV nêu**3. Thực hành:19-20'****\*Bài 1:** Gợi ý :+ Đánh dấu ( ) vào QHT chỉ QH tăng tiến.+ Dùng dấu / để phân cách các vế câu.+ Gạch 1 gạch dưới bộ phận CN, 2 gạch dưới bộ phận VN.- Truyện đáng cười ở chỗ nào?**\*Bài 2:** (Treo bảng phụ)- Điền QHT thích hợp vào chỗ trống.- Yêu cầu HS tự làm bài.- Nhận xét, ghi điểm.**4. Vận dụng- sáng tạo:(**5 phút)- Viết một đoạn văn ngắn nói về một tấm gương nghèo vượt khó trong lớp em có sử dụng cặp QHT dùng để chỉ mối quan hệ tăng tiến.**5. Củng cố- dặn dò: (2')****-** Tóm tắt nội dung bài.- Về ôn bài, chuẩn bị bài sau. | - HS đặt câu - HS nghe- HS ghi vở- HS đọc yêu cầu.- 1 HS làm phiếu, 1 em làm trên bảng lớp, VBT.- Chữa bài, thống nhất :*Chẳng những* ***Hồng*** *chăm học / mà* ***bạn ấy*** *còn rất chăm làm.*- 2 HS đặt câu trên bảng lớp, lớp làm vào VBT- Nhận xét.- Một số HS đọc câu mình đã đặt.+ *Ta có thể nối các vế câu ghép bằng một trong các cặp QHT :* ***không những... mà...; chẳng những... mà...; không chỉ... mà...***- HS đọc phần KL.- Lấy VD minh hoạ.- HS đọc yêu cầu và mẩu chuyện vui *Người lái xe đãng trí*, tìm và phân tích cấu tạo của câu ghép chỉ QH tăng tiến.- Làm bài cá nhân, 1 HS làm bài trên bảng lớp.- Nhận xét.- HS xác định yêu cầu.- Làm bài vào vở, 1 HS làm trên bản phụ.- Nhận xét bài làm trên bảng.- HS nghe và thực hiện.- Một số HS đọc bài làm của mình |

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1; TIN HỌC**

**Đ/C Hương soạn giảng.**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2; TOÁN \***

 **Ôn tập chung**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **-** Giúp HS Củng cố về các phép tính cộng, trừ, nhân, chia STP cho số tự nhiên.Rèn kỹ năng chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên thương tìm được là một số thập phân.

 - Bồi dưỡng cho học sinh năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và

 hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận

toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

 - Giáo dục ý thức vận dụng thực tế linh hoạt, sáng tạo.

**II- ĐỒ DÙNG:**

**- GV:**Hệ thống bài tập qua phiếu bài tập. Bảng phụ

- HS: Ôn tập kĩ các đơn vị đo thể tích., diện tích

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động:3’**

KiÓm tra sù chuÈn bÞ cña häc sinh

- GV ®¸nh gi¸, nhËn xÐt.

**- GT bài.**

|  |  |
| --- | --- |
| ***2 . Thực hành.30-32'.*** |  |
| Bài 1: 5-6': Tính: a) 60 : 8 x 2,6 =  b) 480 : 125 : 4 =  c) (75 + 45): 75 =  d) 2001 : 25 ***–*** 1999 : 25 = Bµi 2: Mét m¶nh v­ên h×nh ch÷ nhËt cã chiÒu dµi 26m, chiÒu réng b»ng chiÒu dµi. TÝnh chu vi vµ diÖn tÝch cña m¶nh v­ên h×nh ch÷ nhËt ®ã.5' | - HS đọc đề.- HS thực hiện - Củng cố cách thực hiện phép tính.- HS ®äc ®Ò, ph©n tÝch t×m h­íng gi¶i:- HS tãm t¾t,- HS lµm vµo vë, ch÷a bµi.Líp nhËn xÐt, ®¸nh gi¸ |
| Bài 3: Một ô tô trong 3 giờ đầu, mỗi giờ chạy được 39km; trong 5 giờ sau, mỗi giờ chạy được 35km. Hỏi trung bình mỗi giờ ô tô chạy được bao nhiêu km ?(6-7')- GV hướng dẫn HS tự làm và chữa bài.Bài 4: 7-8': Trên 1 mảnh vườn hình thang (như hình vẽ) người ta sử dụng 30% diện tích để trồng đu đủ và 25% diện tích để trồng chuối. a) Hỏi trồng ? cây đu đủ, biết rằng mỗi cây cần 1,5 m2?b) Hỏi trồng được ? cây chuối biết rằng mỗi cây chuối cần 1 m2? - GV HD HS tìm hiểu bài – nêu cách làm - GV hướng dẫn HS giải theo từng bước B1. Tính diện tích của hình thangB2. Tính 30% và 25% DT của mảnh vườn.B3 Tính số cây đu đủ, cây chuối. - GV nhận xét, củng cố. | - HS đọc đề, phân tích tìm hướng giải:- HS tóm tắt,- HS làm vào vở, chữa bài.Lớp nhận xét, đánh giá 50m40m  70m- HS thảo luận cặp đôi trình bày bài vào giấy nháp - 1 HS lên bảng trình bày - HS - GV nhận xét chữa bài |

**3- Củng cố dặn dò (3’)**

 - Nhận xét tiết học. Nhắc HS Về nhà ôn lại cách nhân, chia số thập phân.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 3** |  **TIẾNG VIỆT\*** |

 **Ôn: Lập chương trình hoạt động**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 1. Biết cách lập chương trình cho một trong các hoạt động của liên đội hoặc một hoạt đông trường dự kiến tổ chức 2. Lập được chương trình hoạt động, nêu rõ: mục đích hoạt động; liệt kê các việc cần làm, phân công trách nhiệm; thứ tự các việc, giúp người đọc, người thực hiện hình dung được nội dung và tiến trình hoạt động. -Góp phần hình thành và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học, giải

 quyết vấn đề, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - GD HS lập chương trình cụ thể cho các hoạt động của bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bảng phụ chép sẵn những phần chính của một bản CTHĐ:

- HS: Vở viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

 **1. Khởi động: (3’)**

- Kiểm tra bài tập 3 - tiết TLV tuần 19.

- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.

**2. Thực hành:30-32'**: Hướng dẫn HS lập CTHĐ

Đề bài: Lập chương trình cho 1 trong các hoạt động sau: Hội trại Chúng em tiến bước theo Đoàn; Thi nghi thức đội; Triển lãm về các chủ đề; Quyên góp ủng hộ thiếu nhi và nhân dân các vùng bị thiên tai; Gặp gỡ, giao lưu với Hs các trường kết nghĩa hoặc các bạn thiếu nhi quốc tế và hoạt động trường em dự kiến T/C.

|  |  |
| --- | --- |
| a. Chọn HĐ để lập chương trình.3-4'- GV lưu ý HS: đây là một đề bài mở, gồm nhiều hoạt động. HS có thể chọn lập chương trình cho 1 trong các hoạt động trên.b. Nhắc lại cách lập chương trình.2-3'c. Lập chương trình hoạt động.23-24'- GV treo bảng phụ đã viết sẵn 3 phần chính của một CTHĐ,- GV hướng dẫn HS nhận xét nhanh, bổ sung, hoàn chỉnh từng bảng chương trình (theo các chi tiêu chí: CTHĐ có rõ mục đích không? Nêu việc có đầy đủ không? Phân việc có rõ ràng không? Trình bày có đủ đề mục của một CTHĐ không?)  | - 1 HS đọc to đề bài.- GV nhắc HS lưu ý đề bài. - Cả lớp đọc thầm lại đề bài, suy nghĩ, chọn hoạt động để lập chương trình. - 6 HS nói nhanh tên hoạt động các em chọn.- HS mở SGK đọc lại phần gợi ý cho BT2, tiết TLV lập chương trình hoạt động.- 2 HS nhìn vào đọc lại.- HS trao đổi theo cặp - lập chương trình cho 1 hoạt động đã chọn vào vở hoặc giấy nháp.- HS viết bài.- Nhiều HS tiếp nối đọc KQ viết bài.- HS làm bài trên giấy trình bày.- Lớp nhận xét, đánh giá. |

**3. Củng cố - Dặn dò (3’)**

- GV nhận xét chung giờ học

- Yêu cầu HS về nhà hoàn thiện lại bản chương trình, viết lại vào vở.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**Thứ sáu ngày 24 tháng 02 năm 2023**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1;** **TOÁN**

**Thể tích hình lập phư­ơng**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Giúp HS Biết công thức tính thể tích hình lập phương. Biết vận dụng

công thức tính thể tích hình lập phương để giải một số bài tập có liên quan.

 - Bồi dưỡng cho HS NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học

 - Giáo dục cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt khi vận dụng công thức.

**II. ĐỒ DÙNG:**

 -GV: Bộ đồ dùng dạy học toán 5. Bảng phụ ghi bài tập 1.

- HS: SGK, vởviết.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**:

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động : (3’)**- Nêu quy tắc và công thức tính thể tích hình hộp chữ nhật.- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> GT bài.2. Khám phá: ***7-9'****1- Hình thành biểu tư­ợng và công thức tính thể tích hình lập phư­ơng.* (6-8 phút)- Cách hình thành cho học sinh về biểu t­ượng và công thức hư­ớng dẫn HS như­ trong SGK.- GV chốt cách tính thể tích hình lập phương.**3. Thực hành: (22-24 ')****Bài 1**: Củng cố cho học sinh vận dụng thành thạo công thức để tính- Kẻ bài lên bảng phụ. - Nhận xét bài làm của học sinh.**Bài 3**: ( Không YC HSKT.)- Giúp học sinh nhớ lại cách tính trung bình cộng. Củng cố cho học sinh tính thể tích hình hộp chữ nhật và hình lập ph­ương.- Hỏi học sinh những yếu tố bài toán đã cho.- YC HS làm bài vào vở.- GV chấm bài, nhận xét.- Chốt kiến thức.**Bài 2**. ( Không YC HSKT.)- GV tổ chức cho HS làm bài ,chữa bài rồi nhận xét.- Giúp học sinh biết tính trọng l­ượng của nó bằng cách nhân thể tích với khối l­ượng của một đơn vị diện tích.- Hỏi học sinh những yếu tố của bài.- Nhận xét bài làm của học sinh.- Chốt kiến thức. | - 2 HS trả lời.- Lớp nhận xét, đánh giá.- Một số học sinh nêu quy tắc và công thức tính.- HS nhắc lại.- Áp dụng công thức để tính.- 1 học sinh lên bảng điền kết quả vào bảng phụ - Lớp so sánh và nhận xét.- Lớp làm bài vào vở.- Một học sinh lên bảng chữa bài - Lớp so sánh và nhận xét.- HS nhắc lại cách làm.- HS nêu YC bài.- Học sinh làm việc cá nhân vào vở nháp.- HS trình bày cách làm.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS nhắc lại cách làm. |

|  |
| --- |
| **4. Vận dụng- sáng tạo**:(1 phút) |
| - Về nhà tính thể tích một đồ vật hình lập phương của gia đình em. | - HS nghe và thực hiện |

**5. Củng cố dặn dò: (3’)**

- Nêu quy tắc tính thể tích hình lập ph­ương?

- Nhận xét giờ học,dăn HS chuẩn bị cho giờ sau. Ôn tập

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 2;** **TẬP LÀM VĂN**

**Trả bài văn Kể chuyện**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** - Nhận biết đ­ược ư­u, khuyết điểm của mình và biết tự sửa lỗi trong bài của mình và sửa lỗi chung; Viết lại một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.

 - Giúp HS phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp

 tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - Bồi dưỡng cho học sinh lòng yêu thích viết văn. Giáo dục ý thức viết câu,đoạn gọn lời, đủ ý, giàu hình ảnh.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Một số lỗi của học sinh về câu, về từ ngữ, về cách diễn đạt , một số lỗi chính tả.

- HS:VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (3’)**- Nêu dàn ý của bài văn kể chuyện.- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> GT bài**2. Trả bài (34’)** a*/ Tìm hiểu đề bài:*- GV treo bảng phụ chép đề bài lên bảng.- Gọi HS đọc đề.- Hỏi yêu cầu chính của đề bài?- Để làm tốt đ­ược bài cần thực hiện điều gì?- GV chốt kiến thức. *b/ Nhận xét bài làm của học sinh* * *Ưu điểm:*

*……………………………………………………**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………** *\* Nh­ược điểm:*

*……………………………………………………**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**c/ hư­ớng dẫn học sinh sửa lỗi chung:* - Đọc cho học sinh chép một số lỗi đã chuẩn bị lúc chấm.- Nhận xét và bổ sung ( nếu cần )- Đọc cho học sinh nghe một số đoạn văn hay. | - 2 HS nêu dàn ý bài văn KC.- Lớp nhận xét, đánh giá.- Một số học sinh nêu đề bài của mình đã làm.- Một số học sinh nối tiếp nhau nói những điều cần làm.- Lớp nhận xét, bổ sung.- HS nhắc lại.- HS lắng nghe.- Học sinh thảo luận nhóm bàn cách sửa lỗi.- Lần l­ượt một số học sinh nêu ph­ương án sửa của mình. - Lớp nhận xét bổ sung. - YC mỗi HS chọn 1 đoạn văn của mình chư­a đư­ợc hay để tự sửa.- Một số em đọc lại đoạn viết. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - GV nhận xét tiết học, biểu d­ương những HS viết bài tốt và những HS đã tham gia chữa bài tốt trong giờ học.- Chia sẻ với mọi người KQ bài của mình. | - HS nghe- HS nghe và thực hiện |

***4. Củng cố dặn dò*** ***: (3’)***

- Viết cho hoàn chỉnh hơn về đoạn văn đã sửa.

- Nhận xét giờ học, nhắc HS chuẩn bị cho giờ sau.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 3; ĐỊA LÍ**

**Một số n­ước ở Châu Âu**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Biết được vị trí địa lí, một số đặc điểm chính về dân cư, kinh tế của Nga, Pháp. - Dựa vào lược đồ nhận biết và nêu được vị trí địa lí, đặc điểm lãnh thổ của Liên bang Nga, của Pháp; chỉ được vị trí và thủ đô của Nga, Pháp trên bản đồ. ***Xác định được vị trí của Hy Lạp hiện nay trên bản đồ. Kể lại được một số câu chuyện về Olympic.***

 - Góp phần bồi dưỡng cho HS năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao

tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sán g tạo.Năng lực hiểu biết cơ bản về Địa lí, năng lực tìm tòi và khám phá Địa lí, năng lực vận dụng kiến thức Địa lí vào thực tiễn

-HS có ý thức tìm hiểu về các quốc gia, các vùng đất.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Lược đồ các châu lục và châu Âu; Bản đồ các n­ước châu Âu ; Một số ảnh về LB Nga và Pháp . Phiếu học tập.

- HS: SGK, về nhà tìm hiểu trước về Châu Âu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:(5phút)** |
| - Ổn định tổ chức - Ngư­ời dân châu Âu có đặc điểm gì? - GVnhận xét- Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát - 2 HS trả lời- Lớp nhận nhận xét- HS ghi vở |
|

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:**4-5' |
| - Treo bản đồ thế giới, y/c HS nêu vị trí địa lí và giới hạn của châu Âu.- Thi đua kể tên các nước ở châu Âu.- GV giới thiệu bài –Chiếu tên bài.**2. Khám phá:**30-32'🟉***HĐ1:Liên Bang Nga:*** 10-12’- Treo lược đồ một số nước châu Âu, y/c HS quan sát, đọc thông tin trong SGK, điền các thông tin theo các nội dung sau:+ Vị trí địa lí:+ Diện tích:+ Dân số:+ Khí hậu:+ Tài nguyên khoáng sản:+ Sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp:- GV chỉ trên lược đồ vị trí địa lí, giới hạn, thủ đô của LB Nga.-Treo bảng kết quả, kết luận về Liên bang Nga.- Chiếu một số hình ảnh về đất nước, con người Nga, một số hoạt động sản xuất,...- GDBVMT: Cần khai thác hợp lí để bảo vệ nguồn TN, khoáng sản của đất nước.\* Em biết cảnh đẹp nào ở LB Nga? - Giới thiệu một số cảnh đẹp ở LB Nga.🟉***HĐ2:Pháp:*** 9-10’- Treo lược đồ, y/c HS quan sát, nêuvị trí địa lí và thủ đô của nước Pháp.- GV bổ sung số liệu về Pháp: diện tích: 643.801 km2; dân số: 66,991 triệu người.- Y/c HS đọc SGK/114;nêu đặc điểm khí hậu và các ngành sản xuất ở Pháp.+ Kể tên một số sản phẩm của ngành nông nghiệp của nước Pháp.- GV kết luận: Nước Pháp có khí hậu ôn hoà; có ngành nông nghiệp phát triển, …- GT ảnh cánh đồng nho, nói thêm về sản xuất rượu vang, bia nổi tiếng ở Pháp.- Chiếu hình ảnh, giới thiệu một số công trình kiến trúc (tháp Effel), cảnh đẹp,…🟉***HĐ3:Hy Lạp:*** 9-10’- Treo lược đồ, y/c HS quan sát, xác địnhvị trí địa lí và thủ đô của nước Hy Lạp.- KL: Hy Lạp nằm ở Đông Nam châu Âu, là cái nôi của văn minh châu Âu.- Bổ sung số liệu về diện tích; dân số...- Mời HS kể một số câu chuyện em đã nghe, đã đọc về Olympic..- GV bổ sung, giới thiệu: Thế vận hội Olympic là lễ hội lớn nhất trong sinh hoạt VH-TT của người Hy Lạp,...**3. Vận dingj- sáng tạo:** 2-3'- Dặn HS sưu tầm, tìm hiểu thêm về cảnh quan, văn hóa của một số nước ở châu Âu. | - HS nối tiếp chia sẻ.- HS khác nhận xét.- HS nhắc lại tên bài.- HS quan sát, suy nghĩ và làm bài.- Một số HS báo cáo trước lớp.- HS quan sát.- HS lắng nghe.- HS quan sát, nêu cảm nghĩ.- HS liên hệ nước ta, phát biểu.- HS nói theo hiểu biết.- HS quan sát, nêu cảm nghĩ của mình.- HS quan sát, 1-2HS phát biểu.- HS lắng nghe.- HS đọc, chia sẻ ý kiến.- HS khác nhận xét và bổ sung.- HS lắng nghe.- HS quan sát.- HS quan sát, nói hiểu biết của mình về các công trình, cảnh đẹp đó.- HS quan sát, 1-2HS phát biểu.- HS lắng nghe.- HS suy nghĩ, chia sẻ câu chuyện.- HS khác bổ sung.- HS chú ý nghe.- HS nghe và thực hiện. |

 |

***4. Củng cố dặn dò : (3’)*** - Nêu phần ghi nhớ của bài .- Nhận xét giờ học ; Dặn dò cho giờ sau :Ôn tập.

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

## \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

## TIẾT 4; KHOA HỌC

**Lắp mạch điện đơn giản**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Biết nguyên tắc tạo mạch điện(Đơn giản nhất.); Lắp đ­­ược mạch điện

thắp sáng đơn giản bằng pin, bóng đèn, dây dẫn.

- Bồi dưỡng cho HS kĩ năng nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên,vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

 **-** Giáo dục HS có thức lao động tự phục vụ và tích cực làm những công

việc phù hợp với khả năng của mình.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Chuẩn bị chung: Bóng đèn điện hỏng có tháo đui.

- HS: Chuẩn bị theo nhóm: Một cục pin, dây đồng có vỏ bọc bằng nhựa, bóng đèn pin, một số vật bằng kim loại ( đồng, nhôm, sắt ***…***) và một số vật khác bằng nhựa, cao su, sứ ***…***.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động ( 3’)**

- Nêu vai trò của điện trong cuộc sống của con ng­­ười?

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

**2. Khám phá:27-29'**

***\* Hoạt động1*:** Thực hành lắp mạch điện đơn giản:

***Bước 1:*** *Tình huống xuất phát và câu hỏi nêu vấn đề.*

- Gv yêu cầu HS cho biết trong lớp học điện đóng vai trò gì?

=> Lắp mạch điện như thế nào để dèn sáng

***Bước 2: Bộc lộ*** [***quan niệm***](file:///E%3A%5CCac%20tai%20lieu%20tap%20huan%5CtAI%20LIEU%20btnb%20CUA%20%C4%91%E1%BB%99NG_201379%5CBan%20tay%20nam%20bot%5CBan%20tay%20nam%20bot%5CBan%20tay%20nam%20bot%5CBC%20Ly%20thuyet%20BTNB%5CHUU-HOANGDIEU%5CNH%E1%BB%AENG%20BI%E1%BB%82U%20T%C6%AF%E1%BB%A2NG%20BAN%20%C4%90%E1%BA%A6U%20V%E1%BB%80%20H%E1%BA%A0T.doc) ***ban đầu của học sinh***

-GV yêu cầu HS thảo luận miêu tả bằng lời, hoặc hình vẽ những hiểu biết ban đầu của mình vào vở thí nghiệm về lắp mạch điện từ pin, bóng đèn và dây dẫn. Bạn thư kí tổng hợp ghi vào bảng nhóm.

- GV yêu cầu HS trình bày quan điểm của các em về vấn đề trên

***Bước 3:*** *Đề xuất câu hỏi hay giả thuyết và thiết kế phương án thực nghiệm*

Từ những ý kiến ban đầu của của HS do nhúm đề xuất- Định hướng cho HS nêu ra các câu hỏi thắc mắc liên quan.

***Bước 4:*** *Tiến hành thí nghiệm tìm tòi - nghiên cứu*

-GV tổ chức cho HS thảo luận, đề xuất thí nghiệm nghiên cứu

- Tổ chức cho các nhóm trình bày thí nghiệm

***Bước 5:*** *Kết luận và hợp thức hóa kiến thức*

- GV tổ chức cho cỏc nhúm báo cáo kết quả sau khi trình bày thí nghiệm

-GV hướng dẫn HS so sánh kết quả thí nghiệm với các suy nghĩ ban đầu của mình ở bước 2 để khắc sâu kiến thức:

 - HS xác định cực âm (-), cực dương (+) của pin, 2 đầu dây tóc bóng đèn.

 - HS chỉ mạch kín cho dòng điện chạy qua (H 4 / 95 SGK) và nêu được:

 + Pin đã tạo ra trong mạch điện kín một dòng điện.

 + Dòng điện này chạy qua dây tóc bóng đèn làm cho dây tóc nóng tới mức phát ra ánh sáng.

***\* Hoạt động2*:** Quan sát- Dự đoán và kiểm tra

 - Quan sát hình 5 trang 95 SGK và dự đoán mạch điện ở hình nào thì đèn sáng? Tại sao?

 - Lắp mạch điện để kiểm tra. So sánh với kết quả dự đoán ban đầu. Giải

thích kết quả thí nghiệm.

 Lưu ý: Khi dùng dây dẫn nối hai cực của pin với nhau (đoản mạch như trường hợp hình 5c) thì sẽ làm hỏng pin. Nên thao tác nhanh khi thí nghiệm để

tránh làm hỏng pin.

- Thảo luận chung cả lớp về điều kiện để mạch thắp sáng đèn.,

|  |
| --- |
| **3. Vận dụng- sáng tạo**:(1 phút) |
| - Tìm hiểu và kể thêm một số chất dẫn điện, cách điện. | - HS nghe và thực hiện |

***4.*  Củng cố, dặn dò:**

GV nhận xét giờ học. Dặn dò: xem trước tiết còn lại

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1; KĨ THUẬT**

**Lắp xe cần cẩu( Tiết 2)**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **-** Chọn đúng và đủ các chi tiết để lắp xe cần cẩu. Lắp được xe cần cẩu đúng kĩ thuật, đúng quy trình theo mẫu. Xe lắp tương đối chắc và có thể chuyển động được.

 - Phát triển năng lực tự học, tự sáng tạo, tự giải quyết vấn đề.

 - Giáo dục Hs tính cẩn thận khi thực hành. Yêu thích lắp ghép, yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Mẫu xe cần cẩu đã lắp sẵn. Bộ lắp ghép kĩ thuật

- Bộ lắp ghép kĩ thuật

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:(5phút)** |
| - Cho HS hát- Kiểm tra đồ dùng học tập của HS. - Giới thiệu bài - Nêu tác dụng của xe cần cẩu trong thực tế : Xe cần cẩu được dùng để nâng hàng, nâng các vật nặng ở cảng hoặc ở các công trình xây dựng…- Ghi đầu bài. | - HS hát- HS thực hiện- Cần lắp 5 bộ phận: giá đỡ cẩu; cần cẩu; ròng rọc; dây tời, trục bánh xe.- HS ghi vở |
| **2. Thực hành:(30')** |
| **HĐ1: Học sinh thực hành lắp xe cần cẩu.****1. Chọn chi tiết.**- Gv cho HS chọn đúng, đủ từng loại chi tiết theo bảng trong sgk.- Xếp các chi tiết đã chọn vào nắp hộp theo từng loại chi tiết**2. Lắp từng bộ phận**.- Gọi 1 HS đọc phần ghi nhớ trong sgk để toàn lớp nắm vững quy trình lắp xe cần cẩu.- Yêu cầu HS phải quan sát kĩ các hình trong sgk và nội dung của từng bước lắp.- Nhắc HS trong quá trình lắp:+ Vị trí trong, ngoài của các chi tiết và vị trí của các lỗ khi lắp các thanh giằng ở giá đỡ cần cẩu (H.2-SGK)+ Phân biệt mặt phải và mặt trái để sử dụng vít khi lắp cần cẩu (H.3-SGK)- Quan sát uốn nắn kịp thời những cặp lắp còn lúng túng.**3. Lắp ráp xe cần cẩu (H1- sgk)**- Nhắc hs chú ý đến độ chặt của các mối ghép và độ nghiêng của cần cẩu.- Nhắc hs khi lắp ráp xong cần :+ Quay tay quay để kiểm tra xem dây tời quấn vào, nhả ra có dễ dàngkhông.+ Kiểm tra cần cẩu có quay được theo các hướng và có nâng hàng lên và hạ hàng xuống không.**HĐ 2: Đánh giá sản phẩm.**- Cho hs trưng bày sản phẩm.- Nhận xét đánh giá sản phẩm theo các tiêu chuẩn: Hoàn thành tốt, hoàn thành và chưa hoàn thành. Những cặp hs hoàn thành sản phẩm trước thời gian mà vẫn đảm bảo yêu cầu kĩ thuật thì đánh giá ở mức hoàn thành tốt.- HD hs tháo rời các chi tiết và xếp gọn vào hộp theo vị trí quy định. | - HS chọn đúng, đủ từng loại chi tiết theo bảng trong sgk.- Xếp các chi tiết đã chọn vào nắp hộp theo từng loại chi tiết- 2 HS đọc ghi nhớ trong sgk- HS thực hành lắp theo cặp.- Lắp ráp theo các bước trong sgk- Các cặp trưng bày sản phẩm.- Cả lớp cùng gv nhận xét đánh giá sản phẩm theo các yêu cầu:+ Xe lắp chắc chắn không xộc xệch.+ Xe chuyển động được.+ Khi quay tay quay, dây tời được quấn vào và nhả ra dễ dàng. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - Hãy nêu các bước lắp xe cần cẩu ?- Về chia sẻ với mọi người cách lắp xe cần cẩu và tác dụng của xe cần cẩu | - HS nghe- HS nghe và thực hiện |
| **4 Củng cố- Dặn dò: ( 3’ )**- Nhận xét tinh thần thái độ và kết quả học tập của HS .- Chuẩn bị bài hôm sau: Tiết 2 thực hành. |

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 2; KỂ CHUYỆN**

 **Kể chuyện đã nghe, đã đọc.**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Nắm chắc cách kể một câu chuyện theo yêu cầu nội dung cho trước. Kể đ­ược câu chuyện đã nghe, đã đọc về nh­ững ng­­­ười đã góp sức mình bảo vệ trật tự - an ninh ; sắp xếp các chi tiết t­ương đối hợp lí, kể rõ ý ; biết và trao đổi về nội dung câu chuyện.

 - Bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - Giáo dục HS biết ơn nh­ững ng­­­ười đã góp sức mình bảo vệ trật tự - an ninh cho quê hương đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG:**

 - Giáo viên: SGK, một số sách truyện, bài báo viết về các chiến sĩ an ninh, công an,. ..

 - Học sinh: Sách giáo khoa,vở viết...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động: (3’)**

- HS kể lại câu chuyện : Ông Nguyễn Khoa Đăng, trả lời câu hỏi về ND chuyện.

- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> GT bài.

|  |
| --- |
| **2.Tìm hiểu, lựa chọn câu chuyện phù hợp với yêu cầu tiết học:** (8) |
| - Giáo viên chép đề lên bảng - Đề bài yêu cầu làm gì?- Gọi học sinh đọc gợi ý trong SGK.- Bảo vệ trật tự, an ninh gồm những hoạt động gì?- Gọi HS giới thiệu câu chuyện mình sẽ kể | Đề bài: *Kể một câu chuyện em đã nghe, hoặc đã đọc về những người đã góp sức bảo vệ trật tự an ninh.*- HS nêu- Học sinh nối tiếp nhau đọc gợi ý.+ Đảm bảo trật tự, an ninh trong phố phường, lối xóm.+ Đảm bảo trật tự giao thông trên các tuyến đường.+ Phòng cháy, chữa cháy.+ Bắt trộm, cướp, chống các hành vi vi phạm, tệ nạn xã hội.+ Điều tra xét xứ các vụ án.+ Hoạt động tình báo trong lòng địch- Học sinh nối tiếp nhau giới thiệu câu chuyện mình định kể trước lớp (nêu rõ câu chuyện đó nói về ai) |
| **3. Thực hành kể chuyện:(23 phút)** |
| - Kể trong nhóm - GV đi giúp đỡ từng nhóm. Gợi ý HS:+ Giới thiệu tên câu chuyện.+ Mình đọc, nghe truyện khi nào?+ Nhân vật chính trong truyện là ai?+ Nội dung chính mà câu chuyện đề cập đến là gì?+ Tại sao em lại chọn câu chuyện đó để kể?- Học sinh thi kể trước lớp - GV tổ chức cho HS bình chọn.+ Bạn có câu chuyện hay nhất ?+ Bạn kể chuyện hấp dẫn nhất ?- Giáo viên nhận xét và đánh giá. | - HS kể theo cặp và trao đổi ý nghĩa câu chuyện.- Học sinh thi kể trước lớp và trao đổi cùng bạn. - HS khác nhận xét bạn kể chuyện theo các tiêu chí đã nêu.- Lớp bình chọn- HS nghe |
| **4. Vận dụng- sáng tạo:(**1 phút) |
| - Tìm thêm những câu chuyện có nội dung tương tự để đọc thêm | - HS nghe và thực hiện |

**5. Củng cố , dặn dò: 3’**

- Nhận xét tiết học. Về nhà kể lại cho ng­­­ười thân nghe .

- Vận dụng vào đời sống.

- Chuẩn bị bài sau : Đọc tr­­­ước đề bài và gợi ý của tiết kể chuyện đ­­­ược chứng kiến hoặc tham gia tuần 24 .

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 3** ; **HĐTT**

**Kiểm điểm nề nếp tuần 23**

 **Phổ biến công tác tuần 24**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Học sinh nắm đ­­­ược những ­­­ưu, khuyết điểm của mình cũng như­­­ tập thể lớp trong tuần qua và biết h­­­ướng sửa chữa trong tuần tới. Nắm đư­ợc các công việc của tuần 24 và thực hiện cho tốt.

 - Bồi dưỡng cho HS NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề; Năng lực tư duy, năng lực giao tiếp .

 - Học sinh có ý thức nghiêm túc trong việc tự đánh giá bản thân, đánh giá

 người khác để từ đó tự điều chỉnh.

**II- ĐỒ DÙNG:**

- GV: ND sinh hoạt..

- HS: Ban cán sự chuẩn bị các ND báo cáo.

**III- HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:** 1– Ổn định tổ chức:

-Trưởng ban văn nghệ cho lớp hát 1 bài.

2-Các trưởng ban lên nhận xét hoạt động của ban mình.

3-Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung.

4-GV nhận xột, bổ sung.

A-Ưu điểm:

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................

B-Nhược điểm:

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................

5- Phương hướng tuần 24:

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................

6-SH văn nghệ;Trưởng ban văn nghệ điều hành lớp vui văn nghệ một số bài hát mừng Đảng, mừng xuân.....

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**DUYỆT GIÁO ÁN***:*

*----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**TIẾT 3: HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**

**Hát múa ca ngợi Đảng - Bác Hồ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - HS thấy được vai trò của Đảng, Bác Hồ đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, đưa nước ta tiến lên giàu mạnh; biết tìm hiểu bài hát múa ca ngợi Đảng - Bác Hồ. HS tìm và biểu diễn tự nhiên các bài hát múa ca ngợi Đảng - Bác Hồ.

 - Bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - GDHS lòng tự hào, tình yêu, lòng biết ơn đối với Đảng, Bác Hồ; tự tin khi biểu diễn VN.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Phiếu đánh giá các tiết mục văn nghệ.

- HS: Chuẩn bị trước các tiết mục văn nghệ theo chủ đề( Cá nhân hay nhóm.)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:** 3-5’- CTHĐTQ cho lớp chơi một trò chơi.- GV nêu mục tiêu, ý nghĩa của tiết học.**2. Thực hành:** 24-26’***a, Thi tìm hiểu các bài hát về chủ đề Mừng Đảng, mừng xuân:*** 7-8’- Tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 4, kể tên các bài hát ca ngợi Đảng và Bác Hồ.- Mời đại diện các nhóm lên thi viết nhanh tên các bài hát tìm được.- GV - HS nhận xét, đánh giá và bình chọn nhóm viết được nhiều bài hát và đúng nhất.\* Mời HS hát 1 câu hát trong bài bất kỳ.\* Em có cảm nghĩ gì về những bài hát này?- GDHS tình yêu, lòng biết ơn đối với Đảng, Bác Hồ.***b, Thi văn nghệ:*** 16-18’- Chia lớp thành 3 đội.- Y/c các đội thảo luận, chọn tiết mục để thi biểu diễn trước lớp.- GV theo dõi, gợi ý thêm một số động tác phụ họa đơn giản.- GV cử 3 bạn của 3 đội làm BGK, thống nhất các tiêu chí đánh giá theo phiếu in sẵn.- Tổ chức cho từng đội lên thi trước lớp.- Sau khi trình diễn xong, BGK công bố kết quả đội xuất sắc nhất.- Tuyên dương đội có tiết mục hay, sáng tạo. | - HS tham gia trò chơi.- HS nghe.- Các nhóm thảo luận, ghi nhanh tên bài hát.- Đại diện các nhóm lên viết bảng.- Lớp nhận xét, bình chọn.- 2-3HS lên hát.- HS nêu cảm nghĩ.- HS nghe.- 3 đội về vị trí.- Nhóm trưởng điều khiển chọn bài, cử bạn hát (đơn ca, song ca hoặc tốp ca), tìm 1 số động tác múa phụ họa đơn giản (5’).- 3HS trong BGK thống nhất tiêu chí đánh giá với GV.- Lần lượt từng đội lên trình diễn. BGK theo dõi, đánh giá.- Đại diện BGK công bố kết quả.- Lớp theo dõi. |
| **3. Củng cố, dặn dò:** 1-2'- Nhận xét, tuyên dương những HS có ý thức chơi tốt khi tham gia hoạt động.- Dặn HS tìm thêm các bài hát ca ngợi quê hương, ca ngợi Đảng và Bác Hồ. |

**ĐIỀU CHỈNH:**

*---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**Thứ ba ngày 19 tháng 2 năm 2019**

**BUỔI CHIỀU-TIẾT 1; TIẾNG ANH**

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT2;** |  **THỂ DỤC** |

 **Đ/C Điệp soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT3;** |  **NLST** |

 **Đ/C Hường soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ tư ngày 15 tháng 2 năm 2022**